

QUY ĐỊNH ỦY QUYỀN CỦA ỦY BAN (EU) 2021/1691**của 12 Tháng Bảy 2021**

sửa đổi Phụ lục II của Quy định (EU) 2018/848 của Nghị viện và Hội đồng Châu Âu liên quan đến các yêu cầu lưu trữ hồ sơ đối với các nhà khai thác trong sản xuất hữu cơ

(Văn bản có liên quan đến EEA)

ỦY BAN CHÂU ÂU,

Liên quan đến Hiệp ước về chức năng của Liên minh châu Âu,

Liên quan đến Quy định (EU) 2018/848 của Nghị viện Châu Âu và của Hội đồng ngày 30 tháng 5 năm 2018 về sản xuất hữu cơ và ghi nhãn các sản phẩm hữu cơ và bãi bỏ Quy định của Hội đồng (EC) số 834/2007 [\(1\)](#) và đặc biệt là Điều 34 (8) của Quy định đó,

Trong khi đó:

- (1) Phụ lục II của Quy định (EU) 2018/848 đưa ra một số yêu cầu để lưu giữ hồ sơ liên quan đến các quy tắc sản xuất cụ thể nhất định. Hồ sơ có thể phù hợp cho mục đích truy xuất nguồn gốc, kiểm soát chất lượng nội bộ và để đánh giá việc tuân thủ các quy tắc sản xuất hữu cơ chi tiết được nêu trong Phụ lục đó.
- (2) Mặc dù có các quy định về lưu giữ hồ sơ quy định tại Điều 9 (10), điểm (c), Điều 34 (5) và Điều 39 (1) điểm (a) của Quy định (EU) 2018/848, cần phải nêu chi tiết hơn các yêu cầu lưu giữ hồ sơ tối thiểu trong từng khu vực sản xuất được đề cập trong các phần khác nhau của Phụ lục II của Quy định đó.
- (3) Cũng cần phải giới thiệu một số yếu tố cụ thể để đảm bảo tính nhất quán và cơ sở hài hòa để lưu giữ hồ sơ, được coi là rất quan trọng để cho phép các nhà khai thác cung cấp bằng chứng về việc áp dụng hiệu quả các quy tắc sản xuất hữu cơ.
- (4) Các sửa đổi được thực hiện bởi Quy định này không ảnh hưởng đến các yêu cầu lưu trữ hồ sơ được quy định trong các hành vi khác của Liên minh như các yêu cầu liên quan đến an toàn thực phẩm và thực phẩm, an toàn thức ăn và thức ăn chăn nuôi, sức khỏe và phúc lợi động vật, sức khỏe thực vật, bảo vệ thực vật và vật liệu sinh sản thực vật. Do đó, vì mục đích của Quy định (EU) 2018/848, chỉ các yếu tố bổ sung cho phép xác minh việc tuân thủ các quy tắc sản xuất hữu cơ sẽ phải được ghi lại bởi những nhà khai thác đã đáp ứng các yêu cầu lưu giữ hồ sơ theo các đạo luật khác của Liên minh, mà không cần phải sao chép chúng. Tuy nhiên, một số yêu cầu lưu trữ hồ sơ nhất định được lặp lại trong Phụ lục II của Quy định (EU) 2018/848 được sửa đổi bởi Quy định này, vì chúng phù hợp với các nhà khai thác ở các nước thứ ba.
- (5) Liên quan đến các quy tắc sản xuất thực vật, với mục đích ghi lại dữ liệu về việc sử dụng phân bón và điều hòa đất, cần bao gồm các thông số ứng dụng nhất định cho rằng việc sử dụng phân bón trong sản xuất hữu cơ phải tuân theo cả các hạn chế về số lượng và định tính, phải được tính đến khi các biện pháp nông học không đủ để đáp ứng nhu cầu dinh dưỡng của cây trồng.

- (6) Việc sử dụng các sản phẩm bảo vệ thực vật và các sản phẩm làm sạch và khử trùng, chẳng hạn như chất diệt khuẩn và chất tẩy rửa, phải tuân theo các hạn chế trong sản xuất hữu cơ và được giới hạn trong trường hợp các biện pháp phòng ngừa không cản trở sự xuất hiện và lây lan của sâu bệnh và trong mọi trường hợp đối với các sản phẩm và chất được phê duyệt theo Điều 24 của Quy định (EU) 2018/848. Không ảnh hưởng đến các yêu cầu về lưu trữ hồ sơ được quy định trong Quy định (EC) số 1107/2009 ^[2] và (EC) số 852/2004 ^[3] của Nghị viện và Hội đồng châu Âu, cần yêu cầu các nhà khai thác ghi lại các điều kiện ứng dụng chi tiết khi phải sử dụng sản phẩm bảo vệ thực vật, chất diệt khuẩn hoặc chất tẩy rửa để chứng minh, nếu có liên quan, tuân thủ các hạn chế hiện hành, tôn trọng tần suất khuyến nghị và thời gian trước thu hoạch.
- (7) Vì các thửa đất có thể có các đặc điểm khác nhau và các loại cây trồng khác nhau, điều kiện nông học có thể khác nhau. Điều này ngụ ý rằng, khi áp dụng đầu vào bên ngoài, việc sử dụng chúng khác nhau giữa các bưư kiện. Do đó, các đầu vào bên ngoài phải được ghi lại liên quan đến bưư kiện nơi đầu vào được sử dụng để cho phép người vận hành theo dõi hiệu quả và cung cấp hồ sơ thích hợp cho mục đích truy xuất nguồn gốc và, nếu có liên quan, bằng chứng tài liệu liên quan đến bất kỳ vi phạm nào đối với các quy tắc sản xuất thực vật thu được theo điểm 1.8.5 của Phần I của Phụ lục II của Quy định (EU) 2018/848.
- (8) Khi thu thập thực vật hoang dã và các sản phẩm của chúng, cần yêu cầu người vận hành lưu giữ hồ sơ về các loài liên quan và số lượng và thời gian thu thập trong một môi trường sống tự nhiên cụ thể để cho phép truy xuất nguồn gốc và xác minh sự tuân thủ các điều kiện môi trường sống tự nhiên.
- (9) Đối với các quy tắc chăn nuôi, do các vi phạm có thể xảy ra đối với các quy tắc được cấp theo các điểm 1.3.4.3, 1.3.4.4, 1.7.5, 1.7.8, 1.9.3.1 (c) và 1.9.4.2 (c) của Phần II của Phụ lục II của Quy định (EU) 2018/848, các nhà khai thác nên giữ bằng chứng tài liệu có sẵn liên quan đến các vi phạm đó để cho phép truy xuất nguồn gốc và kiểm soát việc tuân thủ các điều kiện áp dụng.
- (10) Không ảnh hưởng đến các yêu cầu của Quy định (EC) số 852/2004 và Quy định (EU) 2016/429 của Nghị viện và Hội đồng Châu Âu ^[4], các nhà khai thác nên lưu giữ hồ sơ chi tiết về nguồn gốc của động vật được giới thiệu trong chuồng và hồ sơ thú y trước đây có liên quan của chúng để có thể đảm bảo truy xuất nguồn gốc và chứng minh tuân thủ các điều kiện cụ thể được nêu trong Phần II và III của Phụ lục II của Quy định (EU) 2018/848.
- (11) Ngoài ra, để ghi lại việc tuân thủ nhu cầu dinh dưỡng cụ thể của loài và các quy tắc dinh dưỡng có liên quan được đặt ra cho các nhóm động vật khác nhau trong Phần II của Phụ lục II của Quy định (EU) 2018/848, người vận hành nên lưu giữ hồ sơ chi tiết về chế độ cho ăn và thời gian chăn thả.
- (12) Không ảnh hưởng đến các yêu cầu lưu trữ hồ sơ và nhận dạng được nêu trong Quy định (EC) số 852/2004 và (EU) 2016/429, Quy định (EC) số 1760/2000 của Nghị viện và Hội đồng Châu Âu ^[5] và Chỉ thị 2001/82 / EC của Nghị viện và Hội đồng Châu Âu ^[6], theo quan điểm của các giới hạn cụ thể được đặt ra theo các quy tắc sản xuất hữu cơ, phù hợp để đặt ra một số yêu cầu cụ thể để lưu giữ hồ sơ về các phương pháp điều trị thú y và làm sạch và khử trùng các tòa nhà, lắp đặt và động vật để cho phép người vận hành chứng minh với cơ quan có thẩm quyền hoặc cơ quan kiểm soát rằng các yêu cầu liên quan đang được đáp ứng trong khi cho phép xác minh hiệu quả và tôn trọng thời gian thu hồi cụ thể.

- (13) Không ảnh hưởng đến các yêu cầu truy xuất nguồn gốc được quy định trong Quy định (EC) số 178/2002 của Nghị viện Châu Âu và của Hội đồng [\(7\)](#) để cho phép truy xuất nguồn gốc và xác minh việc tuân thủ các quy tắc sản xuất hữu cơ, bao gồm cả các quy tắc về thời gian chuyển đổi cho các loài khác nhau, các nhà khai thác cần lưu giữ hồ sơ chi tiết về bất kỳ động vật nào đến hoặc rời khỏi tổ chức.
- (14) Trong số các yêu cầu về nhà ở và chăn nuôi gia cầm, có những yêu cầu cụ thể áp dụng cho một số hệ thống chăn nuôi nhất định liên quan đến sự tôn trọng của một thời kỳ trống rỗng. Các bằng chứng tài liệu liên quan nên được lưu giữ để cho phép giám sát thích hợp.
- (15) Do sự liên quan của vị trí của những người nuôi ong trong các khu vực cần đảm bảo có sẵn mật hoa và phấn hoa từ cây trồng hữu cơ hoặc từ các khu vực tự nhiên không bị ô nhiễm hoặc từ cây trồng theo các phương pháp tác động môi trường thấp để tránh bất kỳ sự ô nhiễm nào của những người nuôi ong, các nhà khai thác cần phải giữ một bản đồ về các khu vực được sử dụng cũng như hồ sơ về bất kỳ đầu vào bên ngoài nào được sử dụng và các hoạt động được thực hiện trên tổ ong.
- (16) Liên quan đến các quy tắc sản xuất đối với động vật nuôi trồng thủy sản, do các vi phạm có thể xảy ra đối với các quy tắc được cấp theo các điểm 3.1.2.1 (d) và (e) của Phần III của Phụ lục II của Quy định (EU) 2018/848, các nhà khai thác phải lưu giữ bằng chứng tài liệu liên quan đến các vi phạm đó để cho phép truy xuất nguồn gốc và kiểm soát việc tuân thủ các điều kiện áp dụng.
- (17) Cụ thể, việc sử dụng đầu vào bên ngoài phải tuân theo các hạn chế theo Quy định (EU) 2018/848 và phải được ghi nhận như trong trường hợp phân bón hoặc chất dinh dưỡng được sử dụng trong sản xuất tảo hữu cơ, chỉ có thể được sử dụng khi được cho phép theo Điều 24 của Quy định đó và được giới hạn ở các cơ sở trong nhà và được áp dụng trong một số điều kiện nhất định. Do đó, các nhà khai thác nên ghi lại việc sử dụng đó để chứng minh sự tuân thủ các điều kiện áp dụng.
- (18) Cũng cần thiết lập các yêu cầu lưu giữ hồ sơ đối với các quy định cụ thể đối với cá con cho mục đích sinh sản và phát triển, đặc biệt liên quan đến thời gian chính xác xuất hiện của chúng trong chu kỳ sản xuất động vật và giai đoạn chuyển đổi ban đầu.
- (19) Chế độ cho ăn của động vật nuôi trồng thủy sản nhằm giải quyết nhu cầu dinh dưỡng cụ thể của từng loài ở các giai đoạn phát triển khác nhau. Do đó, xem xét các quy định chi tiết về nguyên liệu thức ăn được ủy quyền, bao gồm cả khi có nguồn gốc phi hữu cơ, hồ sơ về chế độ cho ăn nên được lưu giữ cho từng loài liên quan, với dữ liệu cho các giai đoạn phát triển khác nhau.
- (20) Việc chăm sóc sức khỏe của động vật nuôi trồng thủy sản dựa trên việc phòng ngừa và theo dõi sức khỏe của động vật. Do đó, cần lưu giữ hồ sơ về các hành động khác nhau được đưa ra để hạn chế càng nhiều càng tốt việc sử dụng các phương pháp điều trị thú y, vốn phải chịu những hạn chế nghiêm ngặt về tần suất và số lượng tùy thuộc vào thời gian vòng đời của các loài liên quan. Các yêu cầu lưu trữ hồ sơ tương ứng cần phải được đặt ra.
- (21) Thực hành chăn nuôi đúng cách quyết định sức khỏe của động vật. Trong bối cảnh nuôi trồng thủy sản, chất lượng nước và giới hạn mật độ thả và các thông số hóa lý có liên quan là nền tảng cho phúc lợi động vật. Do đó, cần phải có hồ sơ về dữ liệu đó cũng như loại và thời gian can thiệp được thực hiện để theo dõi việc duy trì các điều kiện tốt nhất cho động vật nuôi trồng thủy sản và các biện pháp được thực hiện để

tôn trọng các quy tắc sản xuất hữu cơ trong các giai đoạn phát triển khác nhau của các động vật đó. Trong nuôi trồng thủy sản hữu cơ, việc sử dụng sức khí được cho phép, nhưng việc sử dụng oxy được giới hạn trong các trường hợp cụ thể. Do đó, hồ sơ nên được lưu giữ về các loại can thiệp này.

(22) Không ảnh hưởng đến các yêu cầu lưu trữ hồ sơ theo Quy định (EC) số 852/2004, các nhà khai thác sản xuất thực phẩm chế biến hữu cơ và / hoặc thức ăn chế biến hữu cơ phải lưu giữ hồ sơ chi tiết để chứng minh việc tuân thủ các quy tắc sản xuất hữu cơ, đặc biệt liên quan đến các biện pháp phòng ngừa được đưa ra để đảm bảo tính toàn vẹn của các sản phẩm hữu cơ, các điều kiện cụ thể cho việc sử dụng đầu vào bên ngoài và các sản phẩm làm sạch và khử trùng. Hơn nữa, để cho phép xác minh đúng số dư đầu vào và đầu ra, người vận hành nên giữ dữ liệu có sẵn về đầu vào được sử dụng và trong trường hợp sản phẩm tổng hợp, công thức / công thức hoàn chỉnh cũng như, nếu có, bằng chứng tài liệu về việc cho phép sử dụng các thành phần nông nghiệp phi hữu cơ theo Điều 25 của Quy định (EU) 2018/848.

(23) Không ảnh hưởng đến các yêu cầu lưu trữ hồ sơ theo Quy định (EC) số 852/2004, các nhà khai thác sản xuất rượu vang hữu cơ phải lưu giữ hồ sơ chi tiết để chứng minh sự tuân thủ các quy tắc sản xuất hữu cơ, đặc biệt là đối với bất kỳ sản phẩm và chất bên ngoài nào được sử dụng trong sản xuất rượu vang và để làm sạch và khử trùng.

(24) Không ảnh hưởng đến các yêu cầu lưu giữ hồ sơ theo Quy định (EC) số 852/2004, các nhà khai thác sản xuất men hữu cơ phải lưu giữ hồ sơ chi tiết để chứng minh sự tuân thủ các quy tắc sản xuất hữu cơ, đặc biệt là đối với các sản phẩm và chất được sử dụng trong sản xuất men và để làm sạch và khử trùng.

(25) Do đó, Phụ lục II của Quy định (EU) 2018/848 cần được sửa đổi cho phù hợp.

(26) Vì lợi ích của sự rõ ràng và chắc chắn về mặt pháp lý, Quy định này nên được áp dụng kể từ ngày áp dụng Quy định (EU) 2018/848,

ĐÃ THÔNG QUA QUY ĐỊNH NÀY:

Điều 1

Phụ lục II của Quy định (EU) 2018/848 được sửa đổi theo Phụ lục của Quy định này.

Điều 2

Quy định này sẽ có hiệu lực vào ngày thứ hai mươi sau khi được công bố trên *Tạp chí Chính thức của Liên minh Châu Âu*.

Chương trình áp dụng từ ngày 1/1/2022.

Quy định này sẽ ràng buộc toàn bộ và áp dụng trực tiếp ở tất cả các Quốc gia Thành viên.

Thực hiện tại Brussels, ngày 12 tháng 7 năm 2021.

Đối với Ủy ban

Tổng thống

Ursula VON DER LEYEN

[1] [OJ L 150, 14.6.2018, tr. 1.](#)

⁽⁴⁾ Quy định (EC) số 1107/2009 của Nghị viện châu Âu và Hội đồng ngày 21 tháng 10 năm 2009 liên quan đến việc đưa các sản phẩm bảo vệ thực vật ra thị trường và bãi bỏ Chỉ thị của Hội đồng 79/117 / EEC và 91/414 / EEC ([OJ L 309, 24.11.2009, trang 1](#)).

⁽⁵⁾ Quy định (EC) số 852/2004 của Nghị viện châu Âu và của Hội đồng ngày 29 tháng 4 năm 2004 về vệ sinh thực phẩm ([OJ L 139, 30.4.2004, trang 1](#)).

⁽⁶⁾ Quy định (EU) 2016/429 của Nghị viện Châu Âu và của Hội đồng ngày 9 tháng 3 năm 2016 về các bệnh động vật truyền nhiễm và sửa đổi và bãi bỏ một số hành vi trong lĩnh vực thú y (Luật Thú y) (OJ [L 84, 31.3.2016, trang 1](#)).

⁽⁷⁾ Quy định (EC) số 1760/2000 của Nghị viện châu Âu và của Hội đồng ngày 17 tháng 7 năm 2000 thiết lập một hệ thống xác định và đăng ký động vật bò và liên quan đến việc ghi nhãn thịt bò và các sản phẩm thịt bò và bãi bỏ Quy định của Hội đồng (EC) số 820/97 ([OJ L 204, 11.8.2000, trang 1](#)).

⁽⁸⁾ Chỉ thị 2001/82 / EC của Nghị viện Châu Âu và của Hội đồng ngày 6 tháng 11 năm 2001 về mã Cộng đồng liên quan đến các sản phẩm thuốc thú y ([OJ L 311, 28.11.2001, trang 1](#)).

⁽⁹⁾ Quy định (EC) số 178/2002 của Nghị viện châu Âu và Hội đồng ngày 28 tháng 1 năm 2002 đặt ra các nguyên tắc và yêu cầu chung của luật thực phẩm, thành lập Cơ quan An toàn Thực phẩm Châu Âu và đặt ra các thủ tục trong các vấn đề an toàn thực phẩm ([OJ L 31, 1.2.2002, trang 1](#)).

ANNEX

Phụ lục II của Quy định (EU) 2018/848 được sửa đổi như sau:

1. Phần I được sửa đổi như sau:

(a) Tại điểm 1.9.3, câu thứ hai được thay thế bằng câu sau:

'Các nhà khai thác phải lưu giữ hồ sơ về việc sử dụng các sản phẩm đó, bao gồm ngày hoặc ngày mà mỗi sản phẩm được sử dụng, tên của sản phẩm, số lượng áp dụng và cây trồng và bưu kiện liên quan.';

(b) Tại điểm 1.10.2, câu thứ hai được thay thế bằng câu sau:

'Người vận hành phải lưu giữ hồ sơ chứng minh nhu cầu sử dụng các sản phẩm đó, bao gồm ngày hoặc ngày mà mỗi sản phẩm được sử dụng, tên của sản phẩm, các hoạt chất của nó, số lượng áp dụng, cây trồng và bưu kiện liên quan, và sâu bệnh cần kiểm soát.';

(c) Tại điểm 1.11, thêm câu sau:

'Người vận hành phải lưu giữ hồ sơ về việc sử dụng các sản phẩm đó bao gồm ngày hoặc ngày mà mỗi sản phẩm được sử dụng, tên của sản phẩm, các hoạt chất của nó và địa điểm sử dụng đó.';

(d) Tại điểm 1.12, bổ sung câu sau:

'Cụ thể, người khai thác phải lưu giữ hồ sơ về bất kỳ đầu vào bên ngoài nào khác được sử dụng trên mỗi bưu kiện và, nếu có, giữ bằng chứng tài liệu có sẵn về bất kỳ sự vi phạm nào đối với các quy tắc sản xuất đạt được theo điểm 1.8.5.';

(e) Tại điểm 2.2, đoạn sau được thêm vào:

'Người vận hành phải lưu giữ hồ sơ về thời gian và địa điểm thu thập, các loài liên quan và số lượng thực vật hoang dã được thu thập.';

2. Phần II được sửa đổi như sau:

(a) Tại điểm 1.1, đoạn sau được thêm vào:

'Người vận hành phải lưu giữ bằng chứng tài liệu sẵn có về bất kỳ sự vi phạm nào đối với các quy tắc chăn nuôi thu được theo các điểm 1.3.4.3, 1.3.4.4, 1.7.5, 1.7.8, 1.9.3.1 (c) và 1.9.4.2 (c).';

(b) Điểm sau 1.3.4.5 được chèn vào:

'1.3.4.5. Người khai thác phải lưu giữ hồ sơ hoặc bằng chứng tài liệu về nguồn gốc động vật, xác định động vật theo hệ thống thích hợp (theo động vật hoặc theo đọt/đàn/tổ ong), hồ sơ thú y của động vật được giới thiệu trong chuồng nuôi, ngày đến và thời gian chuyển đổi.';

(c) Điểm sau 1.4.4 được chèn vào:

'1.4.4. Lưu trữ hồ sơ chế độ cho ăn

Người vận hành phải lưu giữ hồ sơ về chế độ cho ăn và, nếu có liên quan, thời gian chăn thả. Cụ thể, họ phải lưu giữ hồ sơ về tên của thức ăn, bao gồm bất kỳ hình thức thức ăn nào được sử dụng, ví dụ như thức ăn hỗn hợp, tỷ lệ các nguyên liệu thức ăn khác nhau của khẩu phần và tỷ lệ thức ăn từ chính nơi nuôi nhốt của họ hoặc cùng một khu vực và, nếu có liên quan, thời gian tiếp cận các khu vực chăn thả, thời gian chuyển đổi nơi áp dụng các hạn chế và bằng chứng tài liệu về việc áp dụng các điểm 1.4.2 và 1.4.3.';

(d) Tại điểm 1.5.1.6, bổ sung câu sau:

'Người vận hành phải lưu giữ hồ sơ về việc sử dụng các sản phẩm đó bao gồm ngày hoặc ngày sản phẩm được sử dụng, tên của sản phẩm, các hoạt chất của nó và địa điểm sử dụng đó.';

(e) điểm sau 1.5.2.7. được chèn vào:

'1.5.2.7. Người vận hành phải lưu giữ hồ sơ hoặc bằng chứng tài liệu về bất kỳ phương pháp điều trị nào được áp dụng và đặc biệt là việc xác định động vật được điều trị, ngày điều trị, chẩn đoán, vị trí, tên của sản phẩm điều trị và, nếu có, đơn thuốc thú y để chăm sóc thú y và thời gian thu hồi được áp dụng trước khi các sản phẩm chăn nuôi có thể được bán trên thị trường và dán nhãn là hữu cơ.';

(f) Điểm sau 1.7.12 được chèn vào:

'1.7.12. Nhà khai thác phải lưu giữ hồ sơ hoặc bằng chứng tài liệu về bất kỳ hoạt động cụ thể nào được áp dụng và biện minh cho việc áp dụng điểm 1.7.5, 1.7.8, 1.7.9 hoặc 1.7.10. Đối với động vật rời khỏi nơi giam giữ, các dữ liệu sau đây phải được ghi lại, nếu có liên quan: tuổi, số lượng động vật, trọng lượng của động vật giết mổ, nhận dạng thích hợp (mỗi con vật hoặc theo đọt/đàn/tổ ong) ngày khởi hành và điểm đến.';

(g) Tại điểm 1.9.4.4, điểm (c) được thay thế bằng các điểm sau:

'(c) Các tòa nhà phải được dọn sạch gia súc giữa mỗi lô gia cầm đã được nuôi. Các tòa nhà và phụ kiện phải được làm sạch và khử trùng trong thời gian này. Ngoài ra, khi việc chăn nuôi mỗi lô gia cầm đã hoàn thành, các hoạt động sẽ được để trống trong một khoảng thời gian do các Quốc gia Thành viên thiết lập để cho phép thảm thực vật phát triển trở lại. Người vận hành phải lưu giữ hồ sơ hoặc bằng chứng tài liệu về việc áp dụng thời hạn đó. Những yêu cầu đó sẽ không áp dụng khi gia cầm không được nuôi theo đọt, không được nuôi nhốt và được tự do đi lang thang suốt cả ngày.';

(h) Điểm sau 1.9.6.6 được chèn vào:

'1.9.6.6. Nghĩa vụ lưu trữ hồ sơ

Người vận hành phải giữ một bản đồ trên tỷ lệ hoặc tọa độ địa lý thích hợp về vị trí của tổ ong để cung cấp cho cơ quan kiểm soát hoặc cơ quan kiểm soát chứng minh rằng các khu vực mà các thuộc địa có thể tiếp cận đáp ứng các yêu cầu của Quy định này.

Các thông tin sau đây sẽ được nhập vào sổ đăng ký của người nuôi ong liên quan đến việc cho ăn: tên của sản phẩm được sử dụng, ngày, số lượng và tổ ong nơi sản phẩm được sử dụng.

Khu vực nơi đặt nhà nuôi ong phải được ghi lại cùng với việc xác định tổ ong và thời gian di chuyển.

Tất cả các biện pháp được áp dụng phải được ghi lại trong sổ đăng ký của nhà nuôi ong, bao gồm cả việc loại bỏ các siêu và các hoạt động khai thác mật ong. Số lượng và ngày thu thập mật ong cũng phải được ghi lại.';

3. Phần III được sửa đổi như sau:

(a) Điểm sau 1.11 được chèn vào:

'1.11. Người vận hành phải lưu giữ bằng chứng tài liệu sẵn có về bất kỳ sự vi phạm nào đối với các quy tắc sản xuất đối với động vật nuôi trồng thủy sản thu được theo các điểm 3.1.2.1(d) và (e).';

(b) Tại điểm 2.2.2(c), câu sau được thêm vào:

'Người vận hành phải lưu giữ hồ sơ về việc sử dụng các sản phẩm đó, bao gồm ngày hoặc ngày mà mỗi sản phẩm được sử dụng, tên của sản phẩm và số lượng áp dụng, với thông tin về các lô / bể / lưu vực liên quan.';

(c) Tại điểm 2.3.2, bổ sung câu sau:

'Người vận hành phải lưu giữ hồ sơ về việc sử dụng các sản phẩm đó, bao gồm ngày hoặc ngày sử dụng sản phẩm, tên của sản phẩm và số lượng áp dụng với thông tin về các lô / bể / lưu vực liên quan.';

(d) Điểm sau 3.1.2.4 được chèn vào:

'3.1.2.4. Người khai thác phải lưu giữ hồ sơ về nguồn gốc động vật, xác định động vật/lô động vật, ngày đến và loại loài, số lượng, tình trạng hữu cơ hoặc phi hữu cơ, thời gian chuyển đổi.';

(e) Điểm sau 3.1.3.5 được chèn vào:

'3.1.3.5. Người vận hành phải lưu giữ hồ sơ về chế độ cho ăn cụ thể, đặc biệt là về tên và số lượng thức ăn và việc sử dụng thức ăn bổ sung, và các động vật / lô động vật tương ứng được cho ăn.';

(f) Điểm sau 3.1.4.3 được chèn vào:

'3.1.4.3. Lưu trữ hồ sơ phòng bệnh

Người vận hành phải lưu giữ hồ sơ về các biện pháp phòng chống dịch bệnh được áp dụng, trong đó nêu chi tiết về việc bỏ hoang, làm sạch và xử lý nước, và về bất kỳ phương pháp điều trị thú y và ký sinh trùng nào khác được áp dụng và đặc biệt là ngày điều trị, chẩn đoán, vị trí, tên của sản phẩm điều trị và đơn thuốc thú y để chăm sóc thú y, nếu có, và thời gian thu hồi được áp dụng trước khi các sản phẩm nuôi trồng thủy sản có thể được bán trên thị trường và dán nhãn là hữu cơ.';

(g) Tại điểm 3.1.5.3, đoạn sau được thêm vào:

"Các nhà khai thác phải lưu giữ hồ sơ về các biện pháp giám sát và bảo trì liên quan đến phúc lợi động vật và chất lượng nước. Trong trường hợp bón phân cho ao, hồ, người vận hành phải lưu giữ hồ sơ về việc bón phân và điều hòa đất, bao gồm ngày sử dụng, tên sản phẩm, số lượng áp dụng và vị trí của ứng dụng liên quan.'";

(h) Tại điểm 3.1.6.5, đoạn sau được thêm vào:

'Người vận hành phải lưu giữ hồ sơ về việc sử dụng đó, cho biết liệu được áp dụng theo điểm (a) (b) hay (c).';

4. Phần IV được sửa đổi như sau:

(a) Tại điểm 1.4, điểm (a) được thay thế bằng điểm sau:

'(a) thực hiện các biện pháp phòng ngừa và lưu giữ hồ sơ về các biện pháp đó;';

(b) Điểm sau 1.7 được chèn vào:

'1.7. Các nhà khai thác phải lưu giữ bằng chứng tài liệu sẵn có về việc cho phép sử dụng các thành phần nông nghiệp phi hữu cơ để sản xuất thực phẩm hữu cơ chế biến theo quy định tại Điều 25 nếu họ đã có được hoặc sử dụng các giấy phép đó.';

(c) Tại điểm 2.2.3, bổ sung câu sau:

'Người vận hành phải lưu giữ hồ sơ về việc sử dụng các sản phẩm đó, bao gồm ngày hoặc ngày mà mỗi sản phẩm được sử dụng, tên của sản phẩm, các hoạt chất của nó và địa điểm sử dụng đó.';

(d) Điểm sau 2.3 được chèn vào:

'2.3. Người vận hành phải lưu giữ hồ sơ về bất kỳ đầu vào nào được sử dụng trong sản xuất thực phẩm. Trường hợp sản xuất sản phẩm composite thì phải có đầy đủ công thức/công thức thể hiện số lượng đầu vào, đầu ra cho cơ quan có thẩm quyền hoặc cơ quan kiểm soát.';

5. Phần V được sửa đổi như sau:

(a) Tại điểm 1.4, điểm (a) được thay thế bằng điểm sau:

'(a) thực hiện các biện pháp phòng ngừa và lưu giữ hồ sơ về các biện pháp đó;';

(b) Tại điểm 2.4, bổ sung câu sau:

'Người vận hành phải lưu giữ hồ sơ về việc sử dụng các sản phẩm đó, bao gồm ngày hoặc ngày mà mỗi sản phẩm được sử dụng, tên của sản phẩm, các hoạt chất của nó và địa điểm sử dụng đó.';

(c) Điểm sau 2.5 được chèn vào:

'2.5. Người vận hành phải lưu giữ hồ sơ của bất kỳ đầu vào nào được sử dụng trong sản xuất thức ăn chăn nuôi. Trong trường hợp sản xuất sản phẩm composite phải có sẵn công thức/công thức hoàn chỉnh thể hiện số lượng đầu vào và đầu ra cho cơ quan có thẩm quyền hoặc cơ quan kiểm soát.';

6. trong Phần VI, điểm 2.3 sau đây được chèn vào:

'2.3. Người vận hành phải lưu giữ hồ sơ về việc sử dụng bất kỳ sản phẩm và chất nào được sử dụng trong sản xuất rượu vang và để làm sạch và khử trùng, bao gồm

ngày hoặc ngày mà mỗi sản phẩm được sử dụng, tên của sản phẩm, các hoạt chất của nó và nếu có, địa điểm sử dụng đó.';

7. trong Phần VII, điểm 1.5 sau được chèn vào:

- ‘1.5. Người vận hành phải lưu giữ hồ sơ về bất kỳ sản phẩm và chất nào được sử dụng để sản xuất men và để làm sạch và khử trùng, bao gồm ngày hoặc ngày mà mỗi sản phẩm được sử dụng, tên của sản phẩm, các hoạt chất của nó và địa điểm sử dụng đó.